

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 09-9-2015 của Tỉnh ủy Kiên Giang và Kế hoạch hành động số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 09-9-2015 của Tỉnh ủy Kiên Giang về việc thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01-7-2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ;

Nhằm đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 09-9-2015 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01-7-2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Kế hoạch hành động số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 09-9-2015 của Tỉnh ủy Kiên Giang và Kế hoạch hành động số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá đúng tình hình triển khai, tổ chức thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong triển khai, tổ chức thực hiện của các địa phương, đơn vị.

- Tổng hợp các kiến nghị, đề xuất về chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tham gia Đoàn kiểm tra và với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra;



- Việc kiểm tra phải làm rõ tình hình thực hiện chương trình hành động, các văn bản của Đảng và Nhà nước liên quan.

- Qua kiểm tra phải rút ra được các vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện, đồng thời có đề xuất, kiến nghị trong thời gian tới.

- Việc kiểm tra không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra toàn diện các nội dung theo Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 09-9-2015 của Tỉnh ủy Kiên Giang và Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc cụ thể hóa, triển khai, thực hiện Chương trình hành động và các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan.

b) Kết quả thực hiện các nội dung của Chương trình hành động và các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan.

c) Những hạn chế, nguyên nhân.

d) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong thời gian tới.

e) Những kiến nghị, đề xuất.

2. Đối tượng

Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

3. Cách thức kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp:

+ Cơ quan cấp tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Du lịch; Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Cấp huyện: 15 huyện, thị xã, thành phố.

- Kiểm tra thông qua báo cáo (các đơn vị tự kiểm tra): Các sở, ban, ngành còn lại.

4. Thời gian kiểm tra: Quý II/2018.

III. THÀNH PHẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Mời đại diện Văn phòng Tỉnh ủy;

- Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông;

- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ.

2. Thành phần của cơ quan được kiểm tra

a) Đối với các cơ quan cấp tỉnh:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng;
- Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

b) Đối với các cơ quan cấp huyện:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân;
- Các phòng, ban chuyên môn có liên quan;
- Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

3. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra nghe báo cáo (bằng văn bản) kết quả triển khai Chương trình hành động và các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan.

- Kiểm tra việc ban hành các văn bản của địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện công tác đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

- Trao đổi, thảo luận.

IV. ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

Công tác kiểm tra được thực hiện trực tiếp tại trụ sở các cơ quan, đơn vị trong quý II năm 2018.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, chuẩn bị kinh phí thực hiện.

- Xây dựng lịch kiểm tra, chuẩn bị các nội dung, tài liệu, hướng dẫn đề cương báo cáo và chủ trì, phối hợp với các cơ quan được kiểm tra để triển khai công tác kiểm tra theo kế hoạch. Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Khi có sự thay đổi về lịch làm việc tại cơ quan, đơn vị nào, thông báo trước cho cơ quan, đơn vị đó bố trí thời gian hợp lý để làm việc. Cử cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin phản hồi từ các cơ quan, đơn vị.

2. Đối với cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Đoàn kiểm tra

Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc cử cán bộ của cơ quan, đơn vị theo yêu cầu của nội dung Kế hoạch này tham gia Đoàn kiểm tra.

3. Đối với cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Xây dựng báo cáo về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo đề cương báo cáo (Sở Thông tin và Truyền thông sẽ có văn bản hướng dẫn sau); chuẩn bị đầy đủ các tài liệu minh chứng liên quan kèm theo báo cáo.

- Bố trí địa điểm, thời gian làm việc, thành phần tham dự của cơ quan, đơn vị để họp với Đoàn kiểm tra.

- Khi có sự thay đổi về lịch hoặc thời gian làm việc cần báo cáo Đoàn kiểm tra thông qua cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin của Đoàn kiểm tra.

4. Đối với Đoàn kiểm tra

- Thực hiện hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch này.

- Khi kết thúc hoạt động kiểm tra, có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả đợt kiểm tra.

5. Về kinh phí

Kinh phí thực hiện từ nguồn hoạt động của Ban Chỉ đạo Công nghệ thông tin tỉnh Kiên Giang năm 2018.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- TT. TÚ, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- TV Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các TV Đoàn kiểm tra;
- LĐVP, P. VHXH;
- Lưu: VT, ltrám.



Mai Văn Huỳnh